

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 23
QUYÊN THỨ 560
HỘI THỨ NĂM

Phẩm
CHĂNG NGHĨ BÀN
Thứ 10 - 2

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn, rất lạ! Đối các Bồ-tát khéo năng phó dạy, khéo năng hộ niệm.

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Sở dĩ vì sao? Chúng các Bồ-tát vì muốn đem dài sanh nhiều lợi vui, thương xót các chúng sanh thế gian, nên muốn khiến trời người được việc nghĩa lợi an vui lớn, nên cầu chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình tuyên nói pháp yếu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Chúng các BỒ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm làm sao tu tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cho mau viên mãn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các BỒ-tát nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy sắc tăng, chẳng thấy sắc giảm mà hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng thấy thọ tướng hành thức tăng, chẳng thấy thọ tướng hành thức giảm mà hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng thấy là pháp, chẳng thấy phi pháp mà hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Các BỒ-tát này tu tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn!

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Sắc cũng chẳng thể nghĩ bàn, thọ tướng hành thức cũng chẳng thể nghĩ bàn. Nếu các BỒ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn mà hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối thọ tướng hành thức cũng lại chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn mà hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Các BỒ-tát này tu tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa nghĩa thú thẳm sâu như thế, ai tin hiểu được?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát lâu tu thắng hạnh đời Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng sanh tin hiểu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Chúng các Bồ-tát vì sao được gọi lâu tu thắng hạnh?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng phân biệt mười lực Như Lai, chẳng phân biệt bốn vô sở úy, chẳng phân biệt mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng phân biệt Nhất thiết trí. Sở dĩ vì sao? Mười lực Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, cho đến Nhất thiết trí cũng chẳng thể nghĩ bàn. Sắc cũng chẳng thể nghĩ bàn, thọ tưởng hành thức cũng chẳng thể nghĩ bàn, tất cả pháp cũng chẳng thể nghĩ bàn. Nếu các Bồ-tát kẻ hành như thế trọn không chỗ hành là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Các Bồ-tát này mới được gọi là lâu tu thắng hạnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm là đồng ngọc quý, là đồng thanh tịnh, như hư không thanh tịnh lìa các mây khói thấy. Lạ thay! Bát-nhã Ba-la-mật-đa nghĩa thú

sâu thăm nhiều các lưu nạn mà nay rộng nói, nên lưu nạn chẳng sanh được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Vì thần lực Phật vậy nên lưu nạn chẳng sanh. Các thiện nam tử Bồ-tát thừa đời Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm nếu muốn chép trì đọc tụng diễn nói cho đến một năm ắt cho trọn xong hết. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm là ngọc thần báu lớn nhiều các chướng ngại.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Lạ thay! Ác ma thường đời ngọc thần báu lớn Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm như thế muốn làm lưu nạn!

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả ác ma tuy đời Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường muốn lưu nạn khiến các Bồ-tát sở tác chẳng thành mà chẳng toại nguyện.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Thần lực ai đây khiến ác ma kia đời thâm Bát-nhã chẳng lưu nạn được?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Là thần lực Phật, cũng là thần lực chư Phật mười phương tất cả thế giới. Xá-lợi-tử! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều chung hộ niệm chúng các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm, khiến các ác ma chẳng năng làm lưu nạn được. Vì có sao?

Xá-lợi-tử! Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm lẽ vậy đều được nhờ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương vô lượng vô biên thế giới đồng chung hộ niệm. Nếu kẻ được nhờ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hộ niệm, lẽ vậy ác ma chẳng làm lưu nạn được.

Lại, Xá-lợi-tử! Nếu có các thiện nam tử thấy tịnh tín đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói không ngăn ngại ấy, nên khởi nghĩ này: Ta nay biên chép thọ trì đọc tụng tu tập suy gẫm diễn nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đều thần lực chư Phật Thế Tôn mười phương tất cả thế giới hộ niệm, khiến được thành xong.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử thấy Bồ-tát thừa đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói, đều là thần lực chư Phật mười phương từ bi hộ niệm khiến kia sở tác nghiệp lành thù thắng, tất cả ác ma chẳng lưu nạn được?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm

diễn nói, được chư Phật Thế Tôn mười phương thế giới đều chung chứng biết, vui mừng hộ niệm. Chư Phật Thế Tôn mười phương thế giới thường đem Phật nhãn đều chung xem thấy từ bi hộ niệm, khiến kia sở tu không chẳng thành xong.

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm biên chép thọ trì đọc tụng tu tập suy gẫm diễn nói, thường được chư Phật Thế Tôn mười phương tất cả thế giới Phật nhãn xem thấy chứng biết hộ niệm, khiến các ác ma chẳng làm rối loạn được, sở tác nghiệp lành đều mau thành xong.

Nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa năng đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói, phải biết đã gần Vô thượng Bồ-đề. Ác ma bè lũ chẳng làm lưu nạn được.

Nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa năng chép Bát-nhã Ba-la-mật-đa, trang nghiêm các báu, thọ trì đọc tụng, cúng dường cung kính, thường được chư Phật hộ niệm. Do nhân duyên đây được nhiều ích lớn.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế sau Phật Niết-bàn truyền đến phương Nam sẽ hưng thịnh dần. Sau từ phương

Nam truyền đến phương Bắc sẽ hưng thịnh dần. Chăng phải Phật đã được Vô thượng Chánh pháp pháp Tỳ-nại-da có tướng diệt mất. Như Lai đã được Vô thượng Chánh pháp pháp Tỳ-nại-da tức là kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Kinh điển như thế, các thiện nam tử thấy trụ Bồ-tát thừa biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói, cung kính cúng dường. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường dùng Phật nhãn xem thấy hộ niệm, xưng nêu khen ngợi khiến không buồn khổ.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, phần sau thời sau ở phương Đông bắc rộng hành lưu khắp?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Xá-lợi-tử! Phần sau thời sau phương Đông bắc kia các thiện nam tử Bồ-tát thừa nghe kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, nếu năng tin muốn biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói, cung kính cúng dường. Phải biết người kia lâu phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, lâu tu hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Phương Đông bắc kia phần sau thời sau sẽ có bao nhiêu các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa được nghe kinh điển

Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng sanh tin muốn, biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói, cung kính cúng dường?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Phương Đông bắc kia phần sau thời sau, dù có vô lượng các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa mà ít được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hết lòng tin muốn, biên chép thọ trì, đọc tụng cúng dường. Mặc dù có vô lượng các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hết lòng tin muốn, biên chép thọ trì, đọc tụng cúng dường, mà có phần ít tu tập suy gẫm hoặc năng vì người tuyên nói khai chỉ nghĩa thú thẳm sâu rất là khó được!

Xá-lợi-tử! Nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa tâm chẳng chìm đắm, chẳng kinh chẳng sợ, rất sanh tin muốn biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói. Phải biết người ấy đã từng gần gũi cúng dường cung kính vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các Bồ-tát thỉnh hỏi nghĩa thú sâu thẳm của Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này định sẽ viên mãn hạnh các Bồ-tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cùng các hữu tình làm nhiều ích lớn. Vì có sao?

Xá-lợi-tử! Ta thường vì các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa kia thuyết pháp tương ưng Nhất thiết trí. Người này chuyển thân thường năng tu nhóm các hạnh Bồ-tát, mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình nói pháp vi diệu khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này thân tâm yên định, các ác ma vương và bè lũ kia hãy chẳng thể phá hoại tâm cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, huống gì các kẻ muốn làm ác hành.

Xá-lợi-tử! Các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tâm được rộng lớn thanh tịnh vui mừng, cũng năng an lập được vô lượng hữu tình thiện pháp tương ưng Vô thượng Bồ-đề.

Xá-lợi-tử! Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này nay ở chỗ Ta phát thệ nguyện rộng, định sẽ an lập vô lượng trăm ngàn các loài hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu hạnh Bồ-tát, thị hiện khuyến dẫn, khen ngợi vui mừng, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cho đến được nhận ký chẳng quay lui. Ta đối loại kia rất sanh tùy hỷ. Vì có sao?

Xá-lợi-tử! Ta xem người kia sở phát nguyện rộng, tâm ngữ tương xứng, kia ở đời sau định năng

an lập được vô lượng trăm ngàn hữu tình các loại khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu hạnh Bồ-tát, chỉ hiện khuyến dẫn khen gấg vui mừng, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cho đến được nhận ký chắg quay lui.

Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này cũng ở quá khứ vô lượng chỗ Phật phát nguyện như thế. Như Lai Ứng Chánh Đắg Giác quá khứ cũng đối kia nguyện rất sanh tùy hỷ, xem kia tâm ngữ định tương xứng vậy.

Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này tin hiểu rộng lớn, tu hành rộng lớn, nguyện sanh cõi nước chư Phật phương khác hiện có Như Lai Ứng Chánh Đắg Giác tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp xứ sâu thắm. Kia nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp sâu thắm rồi lại hay an lập vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình trong cõi Phật kia khiến phát tâm Vô thượng Chánh đắg giác, tu hạnh Bồ-tát, thị hiện khuyến dẫn khen gấg vui mừng khiến đối Vô thượng Chánh đắg Bồ-đề được chắg quay lui.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thừa Phật rằng: Bạch Thế Tôn rất lạ! Phật đối bấy nhiều các pháp quá khứ, vị lai, hiện tại và các hữu tình tâm hành sai khác, Phật Bồ-tát thấy không chắg chứng biết, không chắg giác trọn.

Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ-tát năng đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy gẫm đúng lý, biên chép giải nói, rộng cho lưu khắp, các Bồ-tát này ở đời đương lai cầu thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa tinh siêng chẳng nghỉ, kia đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa vì có lúc được, lúc chẳng được chẳng? Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Các Bồ-tát này đối thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường cầu chẳng nghỉ, tất cả lúc được, không lúc chẳng được, hoặc có chẳng cầu tự nhiên mà được, vì chư Phật Bồ-tát thường hộ niệm vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát này vì đối kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa tất cả thời được, không thời chẳng được, hay đối kinh điển tương ưng sáu thứ Ba-la-mật-đa cũng năng thường được?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Nếu các Bồ-tát thường đối kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa dũng mạnh tin cầu chẳng kể thân mạng, có thời chẳng được các kinh điển khác, không có lẽ ấy. Vì có sao?

Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát này vì tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thị hiện khuyến dẫn khen gảng vui mừng các loại hữu tình khiến đối kinh điển

tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa và thọ trì đọc tụng kinh điển khác, cũng tự đối trong ấy tinh siêng tu học. Nhờ phước lực ấy, tùy sanh chỗ nào, lẽ vậy thường gặp kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, và các kinh điển tương ưng sáu thứ Ba-la-mật-đa hằng chẳng lìa bỏ.

HỘI THỨ NĂM

Phẩm VIỆC MA Thứ 11

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Thế Tôn đã nói các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa khi tu thiện pháp có các việc ma. Vì sao gọi là việc ma Bồ-tát? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát muốn nói pháp yếu, biện lâu mới sanh, Bồ-tát phải biết đây là việc ma. Hoặc nói pháp yếu, vừa biện vội sanh, Bồ-tát phải biết đây là việc ma. Hoặc nói pháp yếu, biện sanh quá lượng, Bồ-tát phải biết đây là việc ma. Hoặc chỗ muốn nói chưa hết bèn ngưng, Bồ-tát phải biết đây là việc ma. Hoặc nói pháp yếu ngôn từ loạn tạp, Bồ-tát phải biết đây là việc ma. Hoặc nói pháp yếu ngôn từ đứt khúc, Bồ-tát phải biết đây là việc ma. Hoặc khi nói pháp khởi các việc ngang, khiến chỗ muốn nói chẳng đặng vừa lòng, Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát đối kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa khi biên chép thấy hoặc uốn mình ợ ngáp, hoặc cười giỡn lẫn nhau, hoặc khinh lẫn lẫn nhau, hoặc thân tâm rối rít, hoặc mất nhớ tán loạn, hoặc trái ngược câu văn,

hoặc mê lầm nghĩa lý, hoặc chẳng được tư vị, tâm sanh chán bỏ, hoặc vội khởi việc ngang trái, hoặc tranh chấp lẫn nhau. Bởi các việc đây sở tác chẳng thành, Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát khi nghe thuyết kinh tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc khởi nghĩ này: Ta đối trong đây chẳng được nhận ký, dùng nghe làm gì. Hoặc khởi nghĩ này: Trong đây chẳng nói danh tự chúng ta, dùng nghe làm chi. Hoặc khởi nghĩ này: Trong đây chẳng nói thành ấp xóm làng chỗ sanh chúng ta, dùng nghe làm chi. Bởi các duyên đây tâm chẳng thanh tịnh, tức từ tòa dậy chán bỏ mà đi, không lòng đoái luyến. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Thiện Hiện phải biết: Nếu các Bồ-tát khi nghe kinh tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa tâm chẳng thanh tịnh chán bỏ ra đi, tùy kia đã khởi tâm chẳng thanh tịnh chán bỏ kinh này cất bước nhiều ít, bèn giảm kiếp số công đức chùng nấy, bị tội chướng Bồ-đề kiếp số chùng nấy. Chịu tội kia rồi, phải lại thời chùng nấy phát siêng tinh tiến tu hạnh Bồ-tát, mới thể phục hồi. Vậy nên gọi là việc ma Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát nói bỏ kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng dẫn Nhất thiết trí trí, học các thứ kinh

điễn tùy thuận Nhị thừa chẳng thể năng dẫn Nhất thiết trí trí là nói bỏ cội gốc mà vin nhánh lá. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Vì có sao? Vì kinh điễn tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng sanh Bồ-tát công đức thù thắng thế gian xuất thế gian, do đây năng dẫn Nhất thiết trí trí. Nếu học kinh điễn tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức học Bồ-tát công đức thù thắng thế gian xuất thế gian, chóng năng dẫn phát Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Như chó đói ngu nói bỏ chủ nuôi, lại theo kẻ tội tở mà cầu kiếm ăn. Như vậy đời sau có các Bồ-tát nói bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cầu học kinh điễn tương ưng Nhị thừa, loại ngu si này bỏ gốc cầu ngọn, trọn chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như có người muốn xem voi hương thân lượng lớn nhỏ, hình loại hơn kém, được voi chẳng xem, lại tìm dấu chân. Phải biết loại kia rất là ngu si. Như vậy đời sau có các Bồ-tát bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cầu học kinh điễn tương ưng Nhị thừa. Loại này ngu si bỏ gốc tìm ngọn, chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như có người vì tìm ngọc báu nên tìm tới biển cả. Đã đến bờ biển chẳng

vào biển cả, lại xem dấu trâu, khởi nghĩ này rằng: Nước trong biển cả lượng nó rộng sâu đâu bằng đây ư? Trong đây lẽ cũng có các ngọc báu. Phải biết loại kia ngu si hết mức. Như vậy đời sau có các Bồ-tát bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, loại ngu si này bỏ gốc tìm ngọn, trọn chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có thợ mộc hoặc học trò kia muốn tạo điện lớn như lượng điện thù thắng của Thiên Đế Thích. Thấy điện kia rồi mà trái lại họa sơ đồ cung điện nhật nguyệt. Phải biết loại kia rất là ngu si. Như vậy đời sau có các Bồ-tát bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, loại ngu si này bỏ lớn tìm nhỏ, trọn chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có muốn thấy vua Thánh chuyển luân, thấy rồi chẳng nhận biết, bỏ đi chỗ khác Thấy vua tiểu quốc, xem nơi hình tướng khởi nghĩ như vậy: Vua Thánh chuyển luân hình tướng uy đức đạu hơn với đây! Phải biết loại kia ngu si rất lắm. Như vậy đời sau có các Bồ-tát bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, loại ngu si này bỏ hơn tìm kém, trọn chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người đói được bữa ăn ngon trăm vị, bỏ mà tìm nuốt cơm lúa sáu mươi ngày. Phải biết loại kia ngu si hết nói. Như vậy đời sau có các Bồ-tát bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, loại ngu si này bỏ hơn tìm kém, trọn chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người nghèo được ngọc vô giá, bỏ mà lại lấy ngọc thường ca-giá-mạt-ni. Phải biết loại kia ngu si rất lắm. Như vậy đời sau có các Bồ-tát bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, loại ngu si này bỏ hơn lấy kém, trọn chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các Bồ-tát nếu chính khi biên chép thọ trì, đọc tụng suy gẫm kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nhiều biện vợi sanh muốn nói các thứ pháp môn sai khác, làm cho việc biên chép thấy chẳng được rốt ráo. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm biên chép được chăng?

Thế Tôn bảo rằng: Thiện Hiện! Chẳng được. Nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa khi biên chép kinh tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa khởi nghĩ này

rằng: “Ta dùng văn tự biên chép Bát-nhã Ba-la-mật-đa”. Văn tự như thế tức là Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc nương văn tự chấp có Bát-nhã Ba-la-mật-đa, Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Bấy giờ nên bảo Bồ-tát kia rằng: Người nay chẳng nên chấp có văn tự năng biên chép Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc khởi chấp này, đây là việc ma. Nếu bỏ chấp đây là bỏ việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát khi biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói kinh tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Hoặc nghĩ cõi nước thành ấp, vương đô, nơi chốn, thầy bạn, hoặc nghĩ cha mẹ vợ con quyến thuộc bè bạn vua tôi, hoặc nghĩ trộm cướp các ác cầm thú, người ác quỷ ác, hoặc nghĩ chúng nhóm ca nhạc vui giỡn đèn ơn trả oán, hoặc nghĩ ăn uống áo mặc đồ nằm và các của cải, hoặc nghĩ chế tạo văn tụng thư luận, hoặc nghĩ thời tiết mùa màng đắc thất, hoặc các việc voi ngựa nước lửa thủy, hoặc nghĩ các sự nghiệp sở tác thủy. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói kinh tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm được danh lợi lớn, cung kính cúng dường. Kia do duyên đây bỏ nghiệp sở tác, Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát khi biên chép thọ trì đọc tụng, tu tập suy gẫm, diễn nói kinh tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, ác ma phương tiện cầm đem sách luận các thứ thế tục, hoặc lại kinh diễn tương ưng Nhị thừa trao cho Bồ-tát nói lời như vậy: “Kinh sách thế này nghĩa vị sâu sắc mầu nhiệm, nên siêng tu học, bỏ thứ kinh đang tập học đó đi”. Nếu Bồ-tát đây phương tiện khéo léo chẳng nên nhận lấy, vì kia chẳng năng dẫn Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát ấy nhận lấy kinh sách ác ma đã trao, bỏ kinh đang học, Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nghe pháp muốn nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kẻ năng nói pháp mắc ưa lười biếng chẳng muốn vì nói. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, chẳng được nói thọ. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nghe pháp đủ sức niệm huệ, muốn nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kẻ năng nói pháp muốn đi phương khác, chẳng vì nói được. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, chẳng được nói thọ. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp ưa chuộng danh lợi. Kẻ năng nghe pháp chẳng muốn

ơn thí. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, chẳng được nói thọ. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nghe pháp có lòng tin vui muốn nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa; kẻ năng nói pháp tập tụng chẳng lạnh, chẳng năng vì nói. Hoặc kẻ năng nói tập tụng thông lạnh, muốn vì người nói; kẻ năng nghe pháp nghi là chẳng thông lạnh, chẳng muốn nghe thọ. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được nói nghe. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp muốn vì người nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Kẻ năng nghe pháp chẳng muốn nghe thọ. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, nói nghe chẳng được. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nghe pháp muốn nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kẻ năng nói pháp thân thể nặng nề mệt mỏi, buồn ngủ che khuất, chẳng năng vì nói. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, nói nghe chẳng được. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát khi biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập, suy gẫm diễn nói kinh tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, hoặc có người đến nói nhiều các thứ việc khổ ba ác thú

khuyến bỏ Bồ-đề. Hoặc có người đến nói các thứ việc vui thú trời người đều là vô thường, khổ, không, vô ngã khuyến vào viên tịch. Kia do lời đây việc biên chép thấy chẳng được rõ ráo, lòng ôm sầu não. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp ưa lãnh đồ chúng, muốn kinh doanh việc người, chẳng lo nghiệp mình. Kẻ năng nghe pháp một thân không lụy, chuyên tu việc mình, chẳng lo nghiệp người. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, nói nghe chẳng được. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp ưa ở ồn tạp. Kẻ năng nghe pháp chẳng thích ồn ào. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, nói nghe chẳng được. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp muốn phương khác, chỗ nguy thân mạng. Kẻ năng nghe pháp sợ mất thân mạng chẳng muốn đi theo. Hoặc trái nhau trên, hai chẳng hòa hợp, nói nghe chẳng được. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp muốn qua phương khác cõi nước nhiều giặc cướp bệnh tật ôn dịch đói khát. Kẻ năng nghe pháp lo gian khổ kia chẳng cùng mạo hiểm đồng đi. Hoặc trái nhau trên,

hai chẳng hòa hợp, nói nghe chẳng được. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp muốn qua phương khác, đi qua đường sá đồng nội mệnh mông hiểm trở, nhiều các giặc nạn và những kẻ hàng thịt, ác thú, thợ săn, rắn độc thảy nên sợ. Kẻ năng nghe pháp muốn cùng đi theo, kẻ năng nói pháp phương tiện hỏi thử: “Người nay có gì vô sự theo ta muốn qua các chỗ hiểm nạn như thế? Nên khéo nghĩ kỹ sau khỏi ăn năn lo khổ”. Kẻ năng nghe pháp nghe rồi nghĩ rằng: “Sự ý chẳng muốn cho ta đi theo, nếu vẫn đi theo nào chắc gì được nghe pháp”. Bởi nhân duyên đây chẳng đi theo kia. Hai chẳng hòa hợp, nói nghe chẳng được. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng nói pháp có nhiều thí chủ hằng đem theo nhau. Kẻ nghe pháp đến thỉnh thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho, hoặc xin biên chép thọ trì đọc tụng như thuyết tu hành. Kia vì nhiều duyên trở ngại nên không rảnh dạy trao. Kẻ năng nghe pháp khởi tâm hiểm hờn, về sau dù dạy trao mà chẳng nghe thọ. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ chép trì đọc tụng tu tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma làm các thứ hình đến chỗ Bồ-tát phương tiện phá hoại, khiến đời kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng được biên chép thọ trì, đọc tụng tu tập suy gẫm, vì người đời nói.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các thiện nam tử thấy trụ Bồ-tát thừa đời Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khi biên chép thấy có bao chướng ngại, Bồ-tát phải biết đều là việc ma.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Duyên nào ác ma làm các hình tượng đến chỗ Bồ-tát phương tiện phá hoại khiến đời kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng được biên chép cho đến đời nói?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng sanh Nhất thiết trí trí Như Lai. Như Lai có bao Nhất thiết trí trí năng sanh Phật giáo. Phật giáo năng sanh diệu huệ hữu tình. Hữu tình diệu huệ năng chứng dứt vô biên các phiền não, tất cả ác ma chẳng làm gì được. Vì chẳng làm gì được nên các ác ma kia sanh nhiều buồn khổ như tên đâm tim: “Ta chớ bởi Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây làm trống khuyết cảnh giới ta”. Vậy nên ác ma làm các hình tượng đến chỗ Bồ-tát phương tiện phá

hoại khiến đối kinh điển tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng được biên chép cho đến điển nói.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là ác ma làm các hình tượng đến chỗ Bồ-tát phương tiện phá hoại?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có các ác ma làm các thứ hình đến chỗ Bồ-tát phương tiện phá hoại khiến kia chê chán Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm là nói lời này: “Người đã tập tụng kinh điển vô tướng, chẳng phải chơn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Ta đây tập tụng kinh điển hiển tướng là chơn Bát-nhã Ba-la-mật-đa”. Khi nói lời ấy có các Bồ-tát chưa được nhận ký bèn đối kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tâm sanh nghi ngờ. Vì bởi nghi ngờ nên đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà sanh chê chán. Vì bởi chê chán nên bèn chẳng biên chép cho đến điển nói. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma làm các thứ hình đến chỗ Bồ-tát bảo Bồ-tát rằng: “Là chúng Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, chỉ chúng thật tế được quả Thanh văn, hoặc năng chứng được Độc giác Bồ-đề, quyết định chẳng năng chứng được quả Phật, duyên nào luống bầy nhọc nhằn!”. Bồ-tát phải biết đây là việc ma.

HỘI THỨ NĂM

Phẩm CHƠN NHƯ Thứ 12

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khi biên chép thấy nhiều các ác ma vì làm lưu nạn, Bồ-tát phải giác. Giác rồi tinh siêng chính nhớ chính biết phương tiện xa lìa.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khi biên chép thấy nhiều các lưu nạn. Ví như đại bảo thân châu vô giá đầy đủ thần năng, khó khăn cầu được, nhiều các giặc cướp. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm lý thú như thế đủ thắng công đức, chúng các Bồ-tát khi biên chép thấy có nhiều ác ma vì làm lưu nạn. Mặc dù chúng có ý muốn xấu ác mà chẳng thành tựu.

Sở dĩ vì sao? Vì có kẻ ngu si bị ma ám bắt. Các thiện nam tử thấy mới học Đại thừa, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khi biên chép thấy bị làm lưu nạn.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Có kẻ ngu si phước huệ mỏng kém, đối pháp rộng lớn tâm

chẳng tin muốn. Các thiện nam tử thấy mới học Đại thừa đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khi biên chép thấy bị làm lưu nạn. Ở đời đương lai sau có kẻ ngu si phước huệ mỏng kém, tự đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng năng tin muốn, thấy người đối kia khi biên chép thấy dùng uy lực ma vì làm chướng ngại. Phải biết loại kia mắc tội vô biên nhiều kiếp lộn quanh chịu các khổ dữ dội.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khi biên chép thấy không bị việc ma, phải biết đều là sức uy thần Phật. Sở dĩ vì sao? Vì ác ma dòng họ dù siêng phương tiện muốn chướng ngại Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng siêng phương tiện hộ niệm nhiếp thọ khiến biên chép thấy không các lưu nạn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như người nữ có nhiều các con hoặc năm hoặc mười cho đến trăm ngàn. Người mẹ bị bệnh, các con đều riêng siêng cầu thuốc chữa, đồng khởi nghĩ này: Làm sao khiến bệnh mẹ ta trừ lành, mạng không chướng nạn, thân danh chẳng diệt, sống lâu an vui, chẳng sanh khổ thọ, các đồ vui đẹp dồn về mẹ ta.

Sở dĩ vì sao? Vì để nuôi chúng ta, dạy việc thế gian rất là khó nhọc lớn lao. Nghĩ thế ấy rồi tranh

lập phương tiện cầu việc yên ổn, che hộ thân mẹ chớ bị muỗi nhặng rần rít gió mưa người phi người thấy những điều phi ái xúc phạm, siêng gia sửa sang khiến lìa các bệnh, sáu căn thanh tịnh không các ưu khổ. Lại đem các thứ đồ vui đẹp hạng thượng cúng dường cung kính mà nói lời này: Mẹ ta từ bi để nuôi chúng ta dạy dỗ tất cả sự nghiệp thế gian, chúng ta đâu được chẳng đền ơn mẹ.

Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường dùng các thứ khéo léo phương tiện hộ niệm Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu có kẻ thọ trì đọc tụng tu tập suy nghĩ diễn nói hoặc biên chép, Như Lai cũng dùng các thứ phương tiện siêng gia hộ niệm khiến không tổn hại.

Trong các thế giới mười phương hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thương xót làm lợi vui các loại hữu tình cũng dùng các thứ khéo léo phương tiện hộ niệm Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khiến các ác ma chẳng thể hủy diệt, lâu trụ lợi vui tất cả thế gian.

Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng chính hiển trọn Nhất thiết trí trí, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Nhất thiết trí trí cũng từ kia sanh.

Thiện Hiện phải biết: Chư Phật ba đời đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thể tinh siêng tu học, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vậy nên, Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng chính hiển trọn Nhất thiết trí trí, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng chỉ thật tướng các pháp thế gian? Phật nói pháp nào gọi là thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta nói năm uẩn gọi là thế gian. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng chỉ thế gian sắc thấy năm uẩn không tướng biến hoại, nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Sở dĩ vì sao? Vì sắc thấy năm uẩn không có tự tánh vậy, nên nói gọi là không, vô tướng, vô nguyện, tức chơn pháp giới, chẳng phải không thấy khá có pháp biến hoại. Vậy nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa khắp năng chứng biết vô lượng vô số vô biên hữu tình, thi thiết tâm hành các thứ sai khác, nên nói

Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật chứng biết vô lượng vô số vô biên hữu tình có bao tán tâm, do pháp tánh nên không tánh tán tâm. Có bao lược tâm, vì hết vì lìa nên không tánh lược tâm. Các tâm có tham, do tánh như thật chẳng có tâm tham. Các tâm có sân, do tánh như thật chẳng có tâm sân. Các tâm có si, do tánh như thật chẳng có tâm si. Các tâm lìa tham, trong lìa chẳng có. Các tâm lìa sân, trong lìa chẳng có. Các tâm lìa si, trong lìa chẳng có.

Có bao tâm rộng không thêm không bớt, cũng chẳng xa lìa, vì đã xa lìa, không tánh tâm rộng. Có bao tâm lớn không đến không đi, cũng không chỗ trụ, không tánh tâm lớn. Các tâm vô lượng không sanh không diệt, không trụ không dị, không chỗ nương tựa, như thái hư không.

Các tâm không thấy, vì không tướng khá được, vì lìa các thứ cảnh giới, nên không tâm thấy. Tâm chẳng thể thấy, vì chẳng phải cảnh ba nhãn, vì không tâm tánh nên chẳng phải chẳng thể thấy tâm.

Do các nghĩa đây thảy nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật chứng biết vô lượng vô số vô biên hữu tình hoặc nổi hoặc chìm. Nghĩa là như thật biết pháp tâm, tâm sở loại hữu tình kia hoặc nổi hoặc chìm đều nương sắc thọ tưởng hành thức mà sanh. Nghĩa là pháp tâm tâm sở các hữu tình hoặc có nương sắc thọ tưởng hành thức, chấp Như Lai chết rồi hoặc có hoặc chẳng có, hoặc cũng có cũng chẳng có, hoặc chẳng có chẳng phải chẳng có, đây là chắc thực, kia đều ngu dối.

Hoặc có nương sắc thọ tưởng hành thức chấp ngã và thế gian hoặc thường hoặc vô thường, hoặc cũng thường cũng vô thường, hoặc chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thực kia đều ngu dối.

Hoặc có nương sắc thọ tưởng hành thức chấp ngã và thế gian hoặc có ngăn hoặc không ngăn, hoặc cũng có ngăn cũng không ngăn, hoặc chẳng có ngăn chẳng không ngăn, đây là chắc thực kia đều hư dối.

Hoặc có nương sắc thọ tưởng hành thức chấp mạng giả tức thân, hoặc lại khác thân, đây là chắc thực kia đều ngu dối.

Như vậy, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa

như thật chứng biết vô lượng vô số vô biên hữu tình hoặc nổi hoặc chìm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật chứng biết vô lượng vô số vô biên hữu tình hoặc nổi hoặc chìm. Nghĩa là như thật biết các bao nhiêu sắc thọ tưởng hành thức đều như chơn như không hai không riêng.

Thiện Hiện phải biết: Chơn như Như Lai tức chơn như năm uẩn. Chơn như năm uẩn tức chơn như thế gian. Chơn như thế gian tức chơn như tất cả pháp. Chơn như tất cả pháp tức chơn như quả Dự lưu. Chơn như quả Dự lưu tức chơn như quả Nhất lai. Chơn như quả Nhất lai tức chơn như quả Bất hoàn. Chơn như quả Bất hoàn tức chơn như quả A-la-hán. Chơn như quả A-la-hán tức chơn như Độc giác Bồ-đề. Chơn như Độc giác Bồ-đề tức chơn như tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chơn như tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát tức chơn như chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chơn như chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức chơn như tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chơn như tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tức chơn như tất cả hữu tình.

Thiện Hiện phải biết: Chơn như như thể đều chẳng rời nhau, chẳng nhất chẳng dị, không tận không hai, cũng không hai phần, chẳng thể phân biệt.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa chứng chơn như tất cả pháp rốt ráo, mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do đây nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, là mẹ Như Lai năng chỉ thật tướng các pháp thế gian cho Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng như thật giác các pháp chơn như tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác. Do như thật giác tướng chơn như nên nói gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm sở chứng chơn như tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, rất là thẳm sâu, khó thấy khó giác. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dùng tánh chẳng hư dối tánh chẳng biến khác các pháp như thế, tuyên nói khai chỉ phân biệt hiển rõ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát,

chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chơn như tánh chẳng hư dối tánh chẳng biến khác như thế, ai năng tin hiểu được? Duy có Bồ-tát Ma-ha-tát bậc chẳng quay lui và Đại A-la-hán mãn các nguyện, cùng các thiện nam tử đủ chánh kiến nghe Phật nói chơn như tánh chẳng hư dối tánh chẳng biến khác sâu thẳm đây năng sanh tin hiểu. Như Lai vì kia nương tự sở chứng tướng chơn như phân biệt chỉ rõ.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Sở dĩ vì sao? Chơn như vô tận vậy nên sâu thẳm, duy có Như Lai hiện Đẳng chánh giác vô tận tướng chơn như sâu thẳm, vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói khai chỉ khiến sanh tin hiểu.

Thiện Hiện phải biết: Sắc vô tận nên chơn như vô tận, sắc sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì sắc cùng chơn như không sai khác vậy. Thọ tướng hành thức vô tận nên chơn như vô tận, thọ tướng hành thức sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì thọ tướng hành thức cùng chơn như không sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Nhãn xứ vô tận nên chơn như vô tận, nhãn xứ sâu thẳm, nên chơn như sâu thẳm, vì nhãn xứ cùng chơn như không sai khác vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô tận nên chơn như vô tận, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ sâu thẳm nên chơn như

sâu thẳm, vì nhĩ tử thiết thân ý xứ cùng chơn như không sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Sắc xứ vô tận nên chơn như vô tận, sắc xứ sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì sắc xứ cùng chơn như không sai khác vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ vô tận nên chơn như vô tận, thanh hương vị xúc pháp xứ sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì thanh hương vị xúc pháp xứ cùng chơn như không sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Nhãn giới vô tận nên chơn như vô tận, nhãn giới sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì nhãn giới cùng chơn như không sai khác vậy. Nhĩ tử thiết thân ý giới vô tận nên chơn như vô tận, nhĩ tử thiết thân ý giới sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì nhĩ tử thiết thân ý giới cùng chơn như không sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Sắc giới vô tận nên chơn như vô tận, sắc giới sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì sắc giới cùng chơn như không sai khác vậy. Thanh hương vị xúc pháp giới vô tận nên chơn như vô tận, thanh hương vị xúc pháp giới sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì thanh hương vị xúc pháp giới cùng chơn như không sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Nhãn thức giới vô tận nên chơn như vô tận, nhãn thức giới sâu thẳm nên chơn

như sâu thẳm, vì nhãn thức giới cùng chơn như không sai khác vậy. Nhĩ tử thiết thân ý thức giới vô tận nên chơn như vô tận, nhĩ tử thiết thân ý thức giới sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì nhĩ tử thiết thân ý thức giới cùng chơn như không sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả pháp vô tận nên chơn như vô tận, tất cả pháp sâu thẳm nên chơn như sâu thẳm, vì tất cả pháp cùng chơn như không sai khác vậy. Vậy nên chơn như rất khó tin hiểu.

--- o0o ---